

Số: 0796/TMBG-BVYHCT

Đắk Lắk, ngày 04 tháng 9 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

(Thẩm định giá “Gói thầu mua sắm Thiết bị y tế năm 2026 đợt 2”)

Kính gửi: Quý Công ty, hộ kinh doanh.

Căn cứ vào nhu cầu Thẩm định giá “Gói thầu mua sắm Thiết bị y tế năm 2026 đợt 2” của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Đắk Lắk. Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Đắk Lắk đề nghị báo giá nội dung như sau:

Danh mục Thẩm định giá:

tt	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Thẩm định giá “Gói thầu mua sắm Thiết bị y tế năm 2026 đợt 2” (Phụ lục kèm theo)	Gói	1

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển, chi phí khác liên quan, bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán, kinh phí mua sắm hàng hóa.
- Thời hạn gửi báo giá: Trước 16 giờ, ngày 10 tháng 9 năm 2026.
- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng tiếng Việt.
- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng đã đóng dấu.
- Địa điểm nhận báo giá: Phòng Tổ chức Hành chính Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số 07 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk.

Điện thoại: 0935517829.

Email: yhctdl07@gmail.com

Bệnh viện xin chân thành cảm ơn./..Phu

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Website BVYHCT;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
Y HỌC
CỔ TRUYỀN
TỈNH ĐẮK LẮK
TRỊNH ĐĂNG ANH



PHỤ LỤC

(Kèm theo ~~Thư mời~~ báo giá Thẩm định giá “Gói thầu mua sắm Thiết bị y tế năm 2026 đợt 2”
Ngày 04 tháng 9 năm 2026)

TT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Máy điện châm (không kim)	Tần số đầu ra: 1 đến 999Hz Áp lực hút tối đa: khoảng 0-250mmHg Thời gian điều trị: tối đa 30 phút	Cái	5
2	Máy sóng ngắn điều trị	Thời gian điều trị: khoảng 1 – 30 phút Độ dài xung (ở chế độ xung): 50 μ s đến 2000 μ s Tần số xung (ở chế độ xung): 50 Hz đến 1500 Hz Công suất ngõ ra tối đa (tùy theo phụ kiện điện cực được nối): Từ 10 đến 200 W ở chế độ liên tục Từ 10 đến 400 W ở chế độ xung	cái	2
3	Máy từ trường	Có khả năng tùy chỉnh phong màu hiển thị chủ đạo cho máy chính Có âm thanh báo hiệu khi kết thúc liệu trình điều trị Máy có 4 kênh điều trị độc lập Kết nối đồng thời với 4 phụ kiện điều trị Tần số phát xung: 0 to 166 Hz $\pm$ 5 % Tần số ngẫu nhiên: có Thời gian điều trị: Thời gian có thể được đặt trong phạm vi từ 1 giây đến 100 phút	Cái	2
4	Máy xoa bóp áp lực hơi	Có Lựa chọn ngôn ngữ tiếng Việt giúp quá trình sử dụng được thuận lợi Chương trình do người sử dụng thiết lập: $\geq$ 500 chương trình Số kênh điều trị: $\geq$ 12 kênh Thời gian điều trị: lên đến 99 phút Có âm báo kết thúc liệu trình điều trị Cho phép cài đặt tốc độ bơm Ống tay áo, quần linh hoạt có khả năng mở rộng bằng khóa kéo để phù hợp với các đối tượng trị liệu khác nhau. Các khoang chồng lên nhau làm cho bệnh nhân thoải mái hơn và việc điều trị đồng nhất hơn Dây kéo được thiết kế xuyên suốt ống tay và quần giúp dễ dàng mặc và tháo ra. Tự động xả khí sau khi hoàn tất liệu trình trị liệu Các đầu nối của thiết bị dễ dàng hoán vị, chỉ cần cắm và sử dụng Hệ thống điều chỉnh áp suất điện tử	Cái	3

5	Máy laser điều trị	Có ngôn ngữ tiếng Việt giúp quá trình sử dụng được thuận lợi Cơ sở dữ liệu bệnh nhân: Có Số đầu chiếu kết nối đồng thời: ≥ 2 Số kênh điều trị: ≥ 01 kênh Chế độ hoạt động: Liên tục và xung Thời gian điều trị: 0 – 100 phút	Cái	1
6	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, Đại tràng)	Có các chế độ tăng cường hình ảnh hỗ trợ chẩn đoán ung thư sớm Có thể lựa chọn các chế độ bằng cách bấm nút chuyển chế độ ánh sáng trên nguồn sáng, trên ống soi, bàn đạp chân. Có chức năng hỗ trợ chẩn đoán ung thư sớm. Có chế độ dừng hình để quan sát tổn thương Có thể hiển thị các thông số của ống soi trên màn hình: Loại ống soi và số seri, đường kính thân ống soi, đường kính đầu ống soi, đường kính kênh công cụ. Hiển thị thông tin bệnh nhân: tên bệnh nhân, mã bệnh nhân, ngày sinh, giới tính, tên bác sỹ, thủ thuật. 2. Ống nội soi dạ dày video (có tính năng chẩn đoán sớm ung thư) Khả năng uốn cong: Lên 210° / xuống 90°; Phải 100° / trái 100° 3. Ống nội soi đại tràng video (có tính năng chẩn đoán sớm ung thư) Sử dụng cảm biến thu hình cho hình ảnh có độ phân giải cao. Khả năng uốn cong: Lên 180° / xuống 180°; Phải 160° / trái 160°	Hệ thống	1
7	Máy siêu âm Doppler ≥ 3 đầu dò	Màn hình màu ≥ 21.5 inch Chế độ siêu âm 2D Độ sâu quan sát (tùy thuộc vào đầu dò sử dụng) Có chức năng : Phóng to/ thu nhỏ ảnh bằng bộ mã hóa; Có thể sử dụng di chuyển đến phần mong muốn bằng cách sử dụng bi xoay; Tiêu điểm truyền được tối ưu hóa; Phạm vi được chỉ định trên hình ảnh có thể được phóng to Định hướng hiển thị: Hình ảnh hiển thị có thể được điều chỉnh đảo chiều (Trái – Phải, Lên – Xuống) Kích thước hình ảnh: Kích thước hình ảnh có thể thay đổi giữa nhỏ và lớn Hiển thị đảo ngược màu: Màu sắc có thể được đảo ngược; Có thể điều chỉnh được ngay cả khi dừng hình Chức năng đo đặc: Chức năng đo đặc thông thường Chức năng đo đặc ứng dụng: Phép đo sản khoa, Phép đo mạch máu, Phép đo cho các hình ảnh đã được lưu trữ, ...	Máy	1

Handwritten signature